TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **86**/2023/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2023/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mạch Huyền T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Trịnh Đình Th, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mạch Huyền T và anh Trịnh Đình Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mạch Huyền T và anh Trịnh Đình Th.

- Về con chung: Chị Mạch Huyền T và anh Trịnh Đình Th không có con chung.

- Về tài sản, công nợ: Chị Mạch Huyền T và anh Trịnh Đình Th thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mạch Huyền T và anh Trịnh Đình Th tự nguyện thỏa thuận: Chị Mạch Huyền T có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0007306 ngày 14/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Nông Cống;
- Các đương sự;
- UBND xã C;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Thị Hà